

Số: 1289 / KH-GDĐT

Cần Giờ, ngày 22 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh trong các cơ sở giáo dục trong huyện

Căn cứ Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch thực hiện “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh trong các cơ sở giáo dục” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5167/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thực hiện “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh trong các cơ sở giáo dục” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai Kế hoạch thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục¹.

Từng bước kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông và các tai nạn thương tích khác đối với học sinh. Nâng cao nhận thức và kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh; chú trọng phổ cập kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, kỹ năng bơi và an toàn trong môi trường nước.

Tổ chức rà soát, đánh giá hàng năm dựa trên các tiêu chí dành cho các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích quy định của Thông tư số

¹ Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non; Quyết định số 4501/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch thực hiện “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh trong các cơ sở giáo dục” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 và Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu

Các cơ sở giáo dục xác định cụ thể các nhiệm vụ, nội dung thực hiện để phối hợp cơ quan chuyên môn tại địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo phòng, chống đuối nước; phòng ngừa tai nạn giao thông; phòng ngừa té ngã; phòng, chống cháy, bỏng; phòng, chống động vật cắn và phòng ngừa học sinh tự tử.

Phát huy sức mạnh của tập thể, huy động toàn thể lực lượng trong nhà trường đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với chính quyền địa phương và gia đình học sinh trong việc phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh.

Chủ động ứng phó và xử lý kịp thời khi xảy ra mất an toàn cho học sinh theo đúng quy trình, quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Các cơ sở giáo dục mầm non

1.1 Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn

Xây dựng môi trường giáo dục bảo đảm an toàn, dễ tiếp cận và công bằng đối với mọi trẻ em.

Thường xuyên rà soát, kiểm tra chất lượng công trình, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện, dụng cụ máy móc phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, phát hiện và xử lý kịp thời các hạng mục bị xuống cấp, hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ em.

Xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo hành, xâm hại; phòng tránh trẻ bị thất lạc; phòng, chống cháy, nổ; ứng phó với dịch bệnh, thiên tai trong cơ sở giáo dục mầm non.

Ứng phó và xử lý kịp thời khi xảy ra mất an toàn theo đúng quy trình, quy định của pháp luật.

Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định.

Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; đối với các cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức bữa ăn bán trú bảo đảm thực hiện các yêu cầu, điều kiện và quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

1.2 Nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống cháy nổ; an toàn giao thông; phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em; phòng chống đuối nước; công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Tham gia các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng ứng phó, xử lý các tình huống khẩn cấp xảy ra đối với trẻ em như: xử lý tai nạn thương tích; kỹ năng sơ cấp cứu; thảm họa thiên tai; dịch bệnh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo, phổ biến pháp luật có liên quan về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Phổ biến các quy định liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em, phòng chống dịch bệnh và phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em tại các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề của cơ sở giáo dục mầm non.

Trang bị đầy đủ tài liệu hướng dẫn giáo viên kiến thức, kỹ năng để bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non.

1.3 Giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn cho trẻ em

Lồng ghép giáo dục trẻ em về kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.

Tăng cường giáo dục trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông qua hình thức trải nghiệm, thực hành xử trí tình huống bảo vệ bản thân phù hợp với nhu cầu, độ tuổi của trẻ em.

Trang bị đồ chơi, tài liệu, học liệu giáo dục về bảo đảm an toàn dành cho trẻ em phù hợp với độ tuổi trẻ em.

1.4 Hoạt động truyền thông

Khai thác các nền tảng công nghệ thông tin kết nối internet để truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non, gia đình và cộng đồng về xây dựng môi trường giáo dục an toàn; có giải pháp kiểm soát, loại bỏ những nội dung tuyên truyền không phù hợp.

Tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ, biện pháp và kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; về quyền trẻ em và những vấn đề liên quan đến pháp luật nếu để xảy ra tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em.

Tuyên truyền về trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi bạo hành, xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, tại gia đình và ngoài cộng đồng; tuyên truyền về số điện thoại 111 của tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em.

Thiết lập các kênh thông tin như hộp thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng và các hình thức phù hợp khác; tạo điều kiện để thu nhận thông tin về an toàn trường học hoặc tố giác tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em.

Thiết lập hệ thống ghi chép, theo dõi, giám sát và báo cáo công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo hành, xâm hại đối với trẻ em.

Triển khai đa dạng các hình thức trao đổi thông tin với cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.

1.5 Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng

Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng rà soát, đánh giá qua các tiêu chí về trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; chủ động phối hợp khắc phục các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn; huy động sự tham gia của các đơn vị liên quan trong kiểm định chất lượng công trình, cơ sở vật chất theo quy định.

Phối hợp với các đơn vị chuyên môn thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cơ sở giáo dục mầm non thực hiện các quy định có liên quan đến công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

2 Các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

2.1 Nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

Bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Bảo đảm an ninh, trật tự trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội; hướng dẫn người học tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng quy định của pháp luật.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; ứng phó với thảm họa, thiên tai; phòng, chống ngã, va đập, điện giật và một số loại hình tai nạn thương tích thường gặp khác.

Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học: phòng, chống dịch, bệnh học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.

Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần; thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho người học và công tác xã hội trong nhà trường.

2.2 Quản lý hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn, gắn với kế hoạch giáo dục và phát triển của nhà trường; xác định cụ thể các nguồn lực triển khai, lộ trình thực hiện các tiêu chí trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích quy định tại *Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*.

Xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế phối hợp xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích giữa các tổ chức trong nhà trường; giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức có liên quan.

Xây dựng phương án phòng ngừa, xử lý trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường và phối hợp xử lý ở ngoài nhà trường; kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học khi nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài nhà trường.

Thiết lập kênh tiếp nhận thông tin và hệ thống ghi chép, theo dõi, giám sát diễn biến tình hình xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích của nhà trường.

Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và việc chấp hành các quy định đối với người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2.3 Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học

Hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người học theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người học để khắc phục nguy cơ gây tai nạn thương tích hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2.4 Tổ chức hoạt động truyền thông

Khai thác, sử dụng các tài liệu truyền thông về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; bảo đảm chuẩn hóa về nội dung, đa dạng về hình thức, phương pháp truyền thông, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội và các phương tiện thông tin khác phù hợp.

Thực hiện truyền thông theo chuyên đề, đợt cao điểm; cảnh báo thường xuyên về nguy cơ, cách phòng, chống tai nạn thương tích thường xảy ra như đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và tai nạn thương tích khác.

Thiết lập và sử dụng hiệu quả kênh thông tin như hộp thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng và các hình thức phù hợp khác để thu thập thông tin và cảnh báo, ngăn chặn nguy cơ gây tai nạn thương tích; đa dạng các hình thức trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh, cơ quan, đoàn thể, tổ chức tại địa phương về tuyên truyền, phối hợp giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.

Tăng cường tổ chức tuyên truyền về những gương việc tốt, kinh nghiệm, mô hình tốt trong xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ ở cơ sở, phòng, chống bạo lực học đường.

2.5 Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường về các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, trong đó chú trọng đội ngũ nhân viên y tế trường học, giáo viên giáo dục thể chất, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội, công tác Đoàn, Đội.

Tổ chức tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp giáo dục tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các môn học, hoạt động giáo dục.

2.6 Giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh

Thực hiện giáo dục lồng ghép, tích hợp các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các môn học và hoạt động giáo dục.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường, cộng đồng và trên môi trường mạng.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, chú trọng kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước; phối hợp với gia đình, chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho người học trong cộng đồng.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông và phối hợp với gia đình trong việc giám sát thực hiện việc bảo đảm an toàn giao thông cho người học trong cộng đồng.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, ứng phó với thảm họa, thiên tai, phòng, chống tai nạn thương tích khác như ngã, va đập, điện giật, bỏng, ngộ độc, động vật tấn công.

Tổ chức các tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ giúp người học chủ động thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và hỗ trợ nhau trên đường đi học, trong gia đình và cộng đồng.

2.7 Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân

Đề xuất với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp giữa nhà trường, chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học trên địa bàn và phối hợp quản lý, giáo dục người học tại cộng đồng dân cư trong thời gian nghỉ học, nghỉ hè.

Phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác của người học tại cộng đồng.

Tăng cường huy động các nguồn lực, sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đến các cơ sở giáo dục trực thuộc.

Phối hợp cơ quan chức năng tại địa phương tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường trên địa bàn quản lý.

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các chương trình, nội dung, hình thức giáo dục, giảng dạy phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh.

Tổ chức kiểm tra tổ chức triển khai thực hiện tại các cơ sở giáo dục trực thuộc và thực hiện báo cáo theo quy định.

2. Các cơ sở giáo dục trong huyện

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích tại đơn vị.

Triển khai thực hiện đầy đủ, có chất lượng các chương trình, nội dung, hình thức giáo dục, giảng dạy về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích với học sinh.

Phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích học sinh. Trong đó:

Xác định rõ trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị, cán bộ, giáo viên, người lao động trong việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với học sinh, đưa nội dung bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích tại đơn vị là một tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm đối với nhà trường và cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh.

Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể tại đơn vị trong việc đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho phụ huynh và học sinh.

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn và cập nhật kiến thức thường xuyên do địa phương, cấp trên tổ chức về công tác bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

Thực hiện báo cáo cho cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

Đăng ký từ đầu năm học tiêu chí trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích (*Phụ lục 01 MN và phụ lục 02 PT đính kèm theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*), và gửi bảng đăng ký về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **15 tháng 9 năm 2024**.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trong huyện triển khai thực hiện có hiệu quả tại đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO



Lê Thị Kim Châu

**BẢNG KIỂM TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN
THƯỜNG TÍCH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG,
CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

Trường

Địa chỉ:.....

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	Trường tự đánh giá		Đánh giá cấp quản lý
		Đạt	Chưa Đạt	
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học			
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật			
<u>1</u>	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.			
<u>2</u>	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).			
II	Phòng học			
<u>3</u>	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.			
<u>4</u>	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.			
<u>5</u>	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.			
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang			
<u>6</u>	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.			
IV	Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)			
<u>7</u>	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.			
<u>8</u>	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ứ đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.			
<u>9</u>	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.			
V	Nhà vệ sinh			

10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.			
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).			
VI Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường				
12	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.			
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chặt, tỉa bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.			
14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.			
VII Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học				
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.			
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.			
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.			
B An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng				
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.			
19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.			
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.			
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.			
C Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác				
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.			
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).			
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.			
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.			
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.			
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa			

	đón học sinh.			
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.			
29	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.			
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.			
31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.			
D Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học				
I Y tế trường học				
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.			
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.			
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.			
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.			
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.			
II An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia				
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.			
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.			
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.			
Đ Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học				
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).			
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.			
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.			
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.			
E Công tác quản lý				
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.			

45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.			
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.			
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.			
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).			
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.			
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).			

Đánh giá:

1. Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.

2. Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.

3. Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:

- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”:..... /..... tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường =..... %

- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường:..... tiêu chí.

- Kết luận:

.....Ngày ... tháng ... năm 202

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT

KT TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....Ngày ... tháng ... năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**BẢNG KIỂM CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON
AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Trường

Địa chỉ:

TT	Nội dung	Trường tự đánh giá		Đánh giá cấp quản lý
		Đạt	Chưa Đạt	
A	Tiêu chí về cơ sở vật chất			
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật			
<u>1</u>	Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định.			
<u>2</u>	Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.			
<u>3</u>	Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ.			
<u>4</u>	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cỏ thụ được gia cố, chặt, tia bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ.			
<u>5</u>	Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi.			
<u>6</u>	Hệ thống chứa nước (giếng, bể, bồn...) có nắp đậy, khóa chắc chắn; có cửa hoặc rào chắn ở lối ra các khu vực như kênh, mương, suối, ao, hồ, hố sâu, bể bơi (nếu có).			
<u>7</u>	Hệ thống cống, rãnh bảo đảm kín, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập, có lối ra vào riêng cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải đúng quy định.			
<u>8</u>	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được nghiệm thu; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và bảo đảm hoạt động bình thường.			
<u>9</u>	Phòng y tế có các loại thuốc thiết yếu, bảo đảm còn hạn sử dụng; có dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em.			
II	Phòng sinh hoạt chung			
<u>10</u>	Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng			
<u>11</u>	Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song			

	chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn.			
12	Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ.			
13	Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh.			
14	Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ.			
15	Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc...được đặt ở nơi trẻ không với tới (độ cao lớn hơn 1,50 m tính từ mặt sàn) hoặc có hộp/nắp/lưới an toàn.			
III <i>Hiên chơi, lan can, cầu thang</i>				
16	Lan can, hiên chơi thiết kế đúng quy định (chiều cao lớn hơn 1m, sử dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10 cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can.			
17	Cầu thang có tay vịn, bậc thang thiết kế đúng quy định, dễ sử dụng đối với trẻ; thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.			
IV <i>Nhà vệ sinh</i>				
18	Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo, bố trí riêng nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai.			
19	Nhà vệ sinh bảo đảm giáo viên dễ quan sát; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng cụ có chứa nước (xô, chậu...) có nắp đậy an toàn.			
21	Có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật			
22	Dụng cụ đựng hóa chất (các chất tẩy rửa...) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định.			
V <i>Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu</i>				
23	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.			
24	Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ.			
25	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ... được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định.			
26	Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng.			
27	Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ.			
28	Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hạt hạt,...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.			
29	Có đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi, học liệu chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.			

VI	Nhà bếp			
30	Độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí.			
31	Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ.			
32	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm.			
33	Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm			
34	Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.			
B	Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm			
35	Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.			
36	Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra trong cơ sở giáo dục mầm non.			
37	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sư phạm.			
38	Có đủ giáo viên theo quy định.			
39	Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định.			
40	Thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt.			
41	Trang phục của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.			
C	Tiêu chí về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội			
42	Có kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.			
43	Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.			
44	Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú).			
45	Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...)			
46	Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.			
47	Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ.			

48	Có bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định.			
49	Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với ngành y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.			
50	Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.			

Đánh giá:

1. Mỗi tiêu chí được đánh giá “đạt” hoặc “chưa đạt”
2. Tiêu chí bắt buộc (20 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 2, 5, 6, 8, 9, 10, 13, 15, 16, 17, 19, 24, 28, 32, 34, 35, 36, 42, 48. Cótiêu chí đạt/20 tiêu chí, tỷ lệ%
3. Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:
- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”:..... /..... tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường =..... %
- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường:..... tiêu chí.
- Kết luận:

Ngày ... tháng ... năm 2024
XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT
KT TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....Ngày ... tháng ... năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)